

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
HUYỆN CỬ CHI Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Bản án số: **187/2025/DS-ST**

Ngày: 09 – 4 - 2025

V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỬ CHI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Tô Thanh Liêm

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Phước Trinh; Bà Phạm Thị Ngọc.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trương Văn Bé – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cử Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cử Chi, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Không tham gia.

Ngày 09 tháng 4 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cử Chi, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 903/2024/TLST-DS ngày 28 tháng 11 năm 2024. Về việc “Tranh chấp về Hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 79/2025/QĐXXST-DS ngày 18 tháng 02 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 140/2025/QĐST-DS ngày 13 tháng 3 năm 2025, giữa:

*Nguyên đơn: BAN K

(Ngân hàng S1 – gọi tắt là BSP)

Địa chỉ trụ sở: No.36, Nanking E.Road, S.3, Đ, Đài Loan, Trung Quốc.

Địa chỉ liên hệ: Tầng I, Tòa nhà F, Số C L, phường B, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện ủy quyền: Ông Nguyễn Lâm V, sinh năm: 2000 (Có mặt)

* Bị đơn: Bà Lâm Thị Ngọc L, sinh năm 1992. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Số D, đường I, ấp B, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn Ngân hàng S1 (BSP) trình bày:

I. Nội dung vụ việc: BSP cấp khoản vay cho bà Lâm Thị Ngọc L căn cứ theo: Thỏa thuận cho vay cá nhân số 23239PL ngày 25/5/2023, chi tiết như sau:

- Số tiền cho vay: 150.000.000 (Một trăm năm mươi triệu) đồng.

- Thời hạn cho vay: 48 tháng (từ ngày 25/5/2023 đến ngày 25/5/2027).

- Mục đích cho vay: Mua hàng hóa tiêu dùng bền.

- Phương thức giải ngân: Giải ngân vào tài khoản số 070-008-0004816-5 của bà Lâm Thị Ngọc L mở tại Ngân hàng S1 - Chi nhánh T

- Lãi suất trong hạn: cố định: 18%/năm từ ngày giải ngân.
- Lãi suất quá hạn: 150% lãi suất trong hạn.
- Lãi suất phạt chậm trả lãi: 10%/năm.

II. Vi phạm thỏa thuận và dư nợ chưa trả:

1) Vi phạm thỏa thuận

Trong quá trình thực hiện thỏa thuận cho vay cá nhân, bà Lâm Thị Ngọc L vi phạm nghĩa vụ trả nợ với BSP. Do đó, căn cứ thỏa thuận giữa hai bên về việc chấm dứt cho vay, thu hồi nợ trước hạn và chuyển nợ quá hạn, thì:

- Ngày 24/9/2024, BSP ra Thông báo thu hồi nợ trước hạn đối với toàn bộ khoản vay của Thỏa thuận cho vay cá nhân nêu trên.

2) Dư nợ chưa trả

Tính đến ngày 18/02/2025, bà Lâm Thị Ngọc L còn nợ BSP các khoản sau:
Đvt: đồng

Thỏa thuận cho vay	Vốn gốc	Lãi trong hạn	Lãi quá hạn	Lãi phạt	Tổng cộng
23239PL	122.187.842	8.030.183	12.104.0740	488.171	142.810.937

III. Yêu cầu Tòa án giải quyết những vấn đề sau:

1. Buộc bà Lâm Thị Ngọc L trả ngay cho BSP với tổng số nợ còn thiếu tạm tính đến ngày 16/10/2024 là **142.810.937 đồng** (Bằng chữ: Một trăm bốn mươi hai triệu, tám trăm mười nghìn, chín trăm ba mươi bảy đồng), trong đó gồm: vốn gốc 122.187.842 đồng, lãi trong hạn 8.030.183 đồng, lãi quá hạn 12.104.740 đồng, lãi phạt 488.171 đồng.

2. Buộc bà Lâm Thị Ngọc L còn phải tiếp tục trả tiền lãi, lãi phạt phát sinh theo mức lãi suất quy định tại Thỏa thuận cho vay cá nhân nêu trên của BSP kể từ ngày 17/10/2024 đến ngày trả hết nợ.

Bị đơn bà Lâm Thị Ngọc L đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng về thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, quyết định xét xử, quyết định hoãn phiên tòa nhưng bà L đều vắng mặt không lý do và không có văn bản trình bày ý kiến về nội dung vụ án, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và không giao nộp tài liệu chứng cứ khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: BAN K (Ngân hàng S1 – gọi tắt là BSP) khởi kiện bà Lâm Thị Ngọc L tranh chấp về hợp đồng tín dụng vay tiền thông qua hợp đồng tín dụng. Bị đơn bà Lâm Thị Ngọc L vay tiền sử dụng vào mục đích tiêu dùng cá nhân nên đây là tranh chấp về hợp đồng dân sự được quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân. Bị đơn hiện đang cư trú tại xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh nên Tòa án nhân dân huyện Củ Chi có thẩm quyền giải quyết vụ án

theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Do giao dịch xác lập vào thời điểm Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 có hiệu lực nên áp dụng Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 để giải quyết vụ án.

Về sự vắng mặt của đương sự: Bị đơn bà Lâm Thị Ngọc L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần có ký nhận các văn bản tố tụng để tham gia tố tụng nhưng vẫn vắng mặt nên Hội đồng xét xử đưa vụ án ra xét xử vắng mặt bị đơn là phù hợp với quy định tại Điều 227 và Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về các yêu cầu của các đương sự, Hội đồng xét xử xét thấy như sau:

[2.1] Căn cứ đơn khởi kiện và tài liệu chứng cứ kèm theo thì nguyên đơn BAN K (Ngân hàng S1 – gọi tắt là BSP) khởi kiện bà Lâm Thị Ngọc L tranh chấp về hợp đồng tín dụng vay tiền tiêu dùng cá nhân. Thông báo thụ lý vụ án xác định yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và tài liệu chứng cứ kèm theo đơn khởi kiện đã được Tòa án tổng đạt cho bị đơn có ký tên xác nhận đầy đủ các văn bản tố tụng nhưng đến hết thời hạn được thông báo bị đơn vẫn vắng mặt và không có văn bản ghi ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và cũng không cung cấp tài liệu chứng cứ.

[2.2] Căn cứ theo quy định tại Điều 91 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, đương sự có yêu cầu Tòa án bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình phải đưa ra chứng cứ chứng minh cho yêu cầu đó có căn cứ hợp pháp. Đương sự phản đối yêu cầu của người khác đối với mình phải thể hiện bằng văn bản và phải thu thập, cung cấp, giao nộp cho Tòa án tài liệu chứng cứ để chứng minh cho sự phản đối đó. Đương sự có nghĩa vụ đưa ra chứng cứ để chứng minh mà không đưa ra được chứng cứ hoặc không đưa ra đủ chứng cứ thì Tòa án giải quyết vụ việc dân sự theo những chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ việc.

Từ những căn cứ trên, bị đơn bà Lâm Thị Ngọc L không thực hiện nghĩa vụ chứng minh, không có ý kiến phản đối những tình tiết, tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn cung cấp nên Hội đồng xét xử căn cứ vào những tài liệu thu thập được để xét xử vụ án là phù hợp pháp luật.

[2.3] Căn cứ tài liệu, chứng cứ và lời trình bày của đại diện nguyên đơn tại Bản tự khai ngày 09/4/2025 được xác định như sau:

2.3.1/ Thỏa thuận cho vay cá nhân số 23239PL ngày 25/5/2023, chi tiết như sau:

- Vốn gốc: 122.187.842 đồng.
- Lãi trong hạn: 8.030.183 đồng.
- Lãi quá hạn: 16.624.017 đồng.
- Lãi phạt: 694.819 đồng. Tổng cộng là 147.536.861 (Một trăm bốn mươi bảy triệu năm trăm ba mươi sáu nghìn tám trăm sáu mươi một) đồng.

Do đó, có căn cứ xác định bà L phải thanh toán tổng số tiền tạm tính đến ngày 09/4/2025 như khoản nợ và lãi nêu trên.

[3] Từ những phân tích và nhận định trên, xét thấy bà L đã vi phạm nghĩa vụ trả tiền vốn vay và tiền lãi nên bên cho vay là Ngân hàng chuyển toàn bộ số dư nợ sang nợ quá hạn và khởi kiện yêu cầu bà L trả toàn bộ số tiền vốn, lãi vay còn nợ của các Hợp đồng tín dụng nêu trên là có căn cứ phù hợp với quy định tại các Điều 91, 94, 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Kể từ ngày 10/4/2025 bà Lâm Thị Ngọc L tiếp tục chịu tiền lãi, lãi quá hạn theo Thỏa thuận cho vay cá nhân số 23239PL ngày 25/5/2023 đã ký cho đến khi bà Lâm Thị Ngọc L thanh toán hết nợ.

[4] Về án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm b khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 71, Điều 91, Điều 147, Điều 228, Điều 244 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 91, 94, 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của BAN K (Ngân hàng S1 – gọi tắt là BSP) về việc đòi bà Lâm Thị Ngọc L trả tiền vốn vay và tiền lãi.

Bà Lâm Thị Ngọc L có trách nhiệm trả cho BAN K (Ngân hàng S1 – gọi tắt là B) tiền vốn và tiền lãi của Hợp đồng tín dụng như sau:

1.1/ Thỏa thuận cho vay cá nhân số 23239PL ngày 25/5/2023, chi tiết như sau:

- Vốn gốc: 122.187.842 đồng.
- Lãi trong hạn: 8.030.183 đồng.
- Lãi quá hạn: 16.624.017 đồng.
- Lãi phạt: 694.819 đồng.

Tổng cộng là 147.536.861 (Một trăm bốn mươi bảy triệu năm trăm ba mươi sáu nghìn tám trăm sáu mươi một) đồng.

Kể từ ngày 10/4/2025 bà Lâm Thị Ngọc L tiếp tục chịu tiền lãi, lãi quá hạn theo Hợp đồng tín dụng đã ký cho đến khi bà Lâm Thị Ngọc L thanh toán hết nợ.

2/ Về án phí: Bà Lâm Thị Ngọc L phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm là 7.376.843 (Bảy triệu ba trăm bảy mươi sáu nghìn tám trăm bốn mươi ba) đồng.

H lại cho BAN K (Ngân hàng S1 – gọi tắt là BSP) số tiền tạm ứng án phí 3.278.280 (Ba triệu hai trăm bảy mươi tám nghìn hai trăm tám mươi) đồng đã nộp theo biên lai thu số 0063036; ngày 26/11/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

3/ Nguyên đơn được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày Tòa tuyên án, bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hồ Chí Minh
VKSND huyện Củ Chi;
- Chi cục THADS huyện Củ Chi;
- Các đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tô Thanh Liêm